

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST  
Ngày 08 - 02 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiến Sĩ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Sỹ Hùng

Ông Thái Văn Trung

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Luyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 67 /2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị Th ; Sinh năm: 1989; Tên gọi khác : không; Tại : Cà Mau; Nơi cư trú : số 378, đường Quang Trung, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh D; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc : Kinh ; giới tính : nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Tr và bà Nguyễn Thu C; chồng : Dương Trường Sơn; con 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự : không; Nhân thân: tốt; Cầm giữ nơi cư trú ngày 02/11/2020.Có mặt.

Bị hại : Chị Trang Nguyễn Tường V ; sinh năm : 1991; Nơi cư trú : 76B, đường Quang Trung, Khóm G, Phường B, thành phố C, tỉnh D. Xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/9/2020 chị Trang Thị Tường V đưa con là Lê Tiến Ph sinh năm 2019 đến quán cà phê Phúc Khang tại Phường B, thành phố C chơi. Tại đây chị V cho cháu Ph vào khu vui chơi nhà banh của trẻ em chơi, lúc này Trần Thị Th cũng có con đang chơi trong nhà banh. Th nhìn thấy cháu Ph chơi một mình và trên tay có đeo 01 chiếc lắc vàng 18k nên đi đến gần Ph dùng hai tay tháo móc khóa chiếc lắc và cất vào túi áo khoác. Sau khi lấy trộm được chiếc lắc vàng Th dẫn con ra khỏi quán và đi về. Đến khoảng 7 giờ sáng ngày 13/9/2020 Th đem chiếc lắc đến tiệm vàng Kiều L tại Phường B, thành phố C bán được 2.490.000đ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Th đến tiệm vàng Kim Châu tại Phường H, thành phố C mua lại chiếc lắc 07 phân 94 ly với giá 2.995.000đ.

Đến khoảng 12 giờ ngày 13/9/2020 chị V tắm cho cháu Ph thì phát hiện chiếc lắc đeo tay bị mất nên chị V liên hệ chủ quán cà phê phúc Khang kiểm tra lại camera thì phát hiện Trần Thị Th lấy trộm lắc đeo tay của cháu Ph. Đến 15 giờ cùng ngày chị Vy đến công an Phường B, thành phố C trình báo sự việc bị mất trộm 01 chiếc lắc vàng 18k trọng lượng 08 phân 04 ly tại quán cà phê Phúc Khang.

Ngày 14/9/2020, lúc 15 giờ 30 phút Công an Phường B, thành phố C trích xuất đoạn camera ghi hình tại quán cà phê Phúc Khang ghi nhận 19 giờ 7 phút 23 giây đến 19 giờ 7 phút 47 giây có hình ảnh của Th đang tháo trộm chiếc lắc trên tay bé trai nên mời Th về trụ sở làm việc. Lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau cho Th xem đoạn camera thu tại quán cà phê Phúc Khang thì Th thừa nhận người phụ nữ đang tháo chiếc lắc của bé trai là Th. Đến 18 giờ 15 phút cùng ngày Th giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc lắc bằng kim loại màu vàng; 01 hóa đơn bán hàng của tiệm vàng Kim Châu.

Tại kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐG ngày 26/10/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: Tính vào thời điểm tháng 9/2020 : 01 lắc tay vàng 18k – NV1, trọng lượng 0,84 chỉ, có giá 3.480.000đ/chỉ ( chưa bao gồm tiền công ) :

$$3.480.000đ \times 0,84 \text{ chỉ} = 2.923.200đ.$$

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,h,i,s Khoản 1,khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố Trần Thị Th phạm tội “trộm cắp tài sản ”

- Xử phạt : Trần Thị Th từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự : bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét xử lý.

Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên, viện kiểm sát thành phố Cà Mau, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến, khiếu nại gì nên tất cả đều thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện : Vào khoảng 19 giờ ngày 12/9/2020 Trần Thị Th đã có hành vi lấy trộm chiếc lắc của chị Trang Nguyễn Tường V mua cho cháu Lê Tấn Ph đeo trên tay, với tổng giá trị theo định giá là 2.923.200 đồng. Với hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “ trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt : Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại không lớn,

khắc phục hậu quả và bị hại xin bãi nại cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình Sự, vì vậy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét nhân thân bị cáo chưa tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ rõ ràng nên việc cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống đời thường của xã hội là không cần thiết. Do đó để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho những người biết sửa chữa lỗi lầm nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho bị cáo được chấp hành án tại địa phương cũng đủ thời gian để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Đối với anh Quách Vũ K chủ tiệm vàng Kiều Lan là người mua chiếc lắc vàng 18k do Th đem bán, anh K không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau không xem xét xử lý là phù hợp.

[6] Về vật chứng : không có nên không đặt ra việc xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự : ngày 10/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành trao trả lại cho bị hại 01 lắc đeo tay vàng 18k và 500.000đ do Th nộp bồi thường cho chị V, nay chị V không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định .

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự ; Căn cứ Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Trần Thị Th 06 tháng tù nhưng cho được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm ( ngày 08/02/2021 ). Giao bị cáo Trần Thị Th cho Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố C, tỉnh D giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì

Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ ( chưa nộp ).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.  
Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

**Lương Tiến Sĩ**